

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ SAU SẮP XẾP, SÁP NHẬP: THỰC TIỄN TẠI XÃ NAM HÒA, TỈNH THÁI NGUYÊN

TRINH VƯƠNG AN

VŨ QUỲNH GIANG

Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 24/5/2026. Sửa chữa xong 24/6/2026. Duyệt đăng 30/6/2026.

Abstract: State management in Nam Hoa Commune, Thai Nguyen Province, has shown positive developments in the economic and agricultural sectors, while education, healthcare, and social welfare services are well-maintained and highly rated by residents. However, operating under the new model has increased the workload for officials and civil servants due to staff downsizing; the disbursement of public investment funds remains slow; and some residents—particularly the elderly—still face difficulties accessing online public services. This study contributes to enriching and refining the theoretical framework regarding local government organization, specifically the two-tier government model. It also provides scientific arguments and feasible solutions—such as institutional refinement, organizational streamlining, workforce capacity building, and the acceleration of digital transformation—to help localities overcome challenges and optimize governance efficiency and public service delivery following the reorganization of administrative units.

Keywords: commune-level government, arrangement, merger, state management

1. Đặt vấn đề

Sau khi sáp nhập, nhiều chính quyền cấp xã phải đối mặt với những khó khăn nhất định trong quá trình tổ chức và vận hành bộ máy hành chính theo mô hình mới. Địa bàn quản lý rộng hơn, quy mô dân số tăng lên trong khi nguồn lực về nhân sự và cơ sở vật chất chưa được bổ sung tương xứng đã phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Bên cạnh đó, việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức, phân công nhiệm vụ và xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong bộ máy chính quyền sau sáp nhập cũng là những vấn đề cần được nghiên cứu và đánh giá một cách khách quan, toàn diện.

Xã Nam Hòa, tỉnh Thái Nguyên là xã miền núi nằm ở phía Đông của tỉnh Thái Nguyên, sau quá trình sáp nhập, bộ máy chính quyền xã đã có sự thay đổi cơ bản về cơ cấu tổ chức bộ máy, phạm vi quản lý cũng như phương thức điều hành hoạt động quản lý hành chính. Việc nghiên cứu thực trạng tổ chức bộ máy và hiệu quả hoạt động của chính quyền xã Nam Hòa sau sáp nhập sẽ giúp cho việc đánh giá những tác động của quá trình sắp xếp đơn vị hành chính đối với hiệu quả quản lý nhà nước ở cấp cơ sở.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vị trí, vai trò của chính quyền cấp xã trong hệ thống chính quyền địa phương

Có thể thấy rằng, quá trình sáp nhập các đơn vị hành chính đòi hỏi một khung khổ pháp lý linh hoạt hơn. Hiệu quả quản trị địa phương chỉ thực sự được nâng cao khi chúng ta phân biệt rõ giữa các cấp chính quyền (Nguyễn Đăng Thành, 2023). Trong hệ thống chính quyền địa phương, chính quyền cấp xã giữ vị trí là cấp cơ sở, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy dân chủ ở cơ sở.

Thứ nhất, chính quyền cấp xã là “cầu nối” trực tiếp giữa Nhà nước với Nhân dân. Mọi chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều được triển khai, tổ chức thực hiện và kiểm chứng hiệu quả thông qua cấp chính quyền này.

Email:

Thứ hai, đây là cấp trực tiếp cung cấp cơ bản các dịch vụ công có liên quan đến người dân như hộ tịch, đất đai, xây dựng, an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội... Do đó, chất lượng hoạt động của chính quyền cấp xã ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ hài lòng và niềm tin của người dân đối với Đảng và Nhà nước.

Thứ ba, chính quyền cấp xã giữ vai trò nền tảng trong hệ thống chính trị ở cơ sở, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm ổn định chính trị – xã hội, quốc phòng và an ninh tại địa phương.

Trong bối cảnh sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã hiện nay, vị trí và vai trò của chính quyền cấp xã càng được nhấn mạnh, đòi hỏi bộ máy phải tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương hiện đại.

2.2. Thực trạng hiệu quả hoạt động của chính quyền xã Nam Hòa

2.2.1. Kết quả hoạt động của chính quyền xã Nam Hòa

a. Hiệu quả quản lý nhà nước

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền địa phương sau khi tinh gọn bộ máy không đồng nghĩa với việc thắt chặt quản lý mà là tối ưu hóa cấu trúc. Trọng tâm là phân định rõ thẩm quyền giữa các cấp, thực hiện nguyên sinh việc nào cấp dưới làm tốt hơn thì giao triệt để cho cấp dưới, tránh tình trạng dồn việc lên cấp trên dẫn đến tắc nghẽn hành chính ở các đơn vị sau sáp nhập (Tạ Ngọc Tấn, 2020). Sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, hiệu quả quản lý nhà nước tại xã Nam Hòa đã có những chuyển biến tích cực, thể hiện rõ trong điều hành kinh tế, quản lý đất đai và tổ chức bộ máy hành chính.

Trong lĩnh vực kinh tế, trên địa bàn xã hiện có 23 doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động ổn định. Mặc dù chịu ảnh hưởng của thiên tai, chính quyền địa phương đã kịp thời triển khai các giải pháp hỗ trợ sản xuất, góp phần duy trì hoạt động thương mại – dịch vụ ổn định, đảm bảo nguồn cung hàng hóa và không xảy ra biến động giá bất thường.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, công tác chỉ đạo sản xuất được triển khai hiệu quả. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2025 đạt 7.274,1 tấn, vượt 1,1% so với kế hoạch. Trong đó, sản lượng lúa đạt 6.640 tấn và ngô đạt 633,6 tấn, phản ánh sự ổn định của sản xuất nông nghiệp dù chịu tác động của điều kiện thời tiết (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026). Kết quả này cho thấy hoạt động sản xuất nông nghiệp vẫn duy trì được sự ổn định và có xu hướng tăng trưởng nhẹ, phản ánh hiệu quả trong công tác chỉ đạo và hỗ trợ của chính quyền địa phương.

Trong công tác quản lý đất đai, chính quyền xã đã triển khai nghiêm túc các quy định pháp luật, đảm bảo giải quyết hồ sơ đúng trình tự và thẩm quyền.

Bảng 1: Kết quả giải quyết hồ sơ đất đai năm 2025

Loại hồ sơ	Tiếp nhận	Đã giải quyết	Tỷ lệ (%)
Cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất	46	40	87,0
Địa chính	20	20	100
Thu hồi	15	13	86,7
Chuyển mục đích	10	8	80

(Nguồn: Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa (2026), Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026).

Mặc dù tỷ lệ giải quyết hồ sơ đạt mức khá cao, vẫn còn một số hồ sơ chưa hoàn tất, cho thấy áp lực trong xử lý công việc hành chính sau sáp nhập vẫn còn tồn tại. Bên cạnh đó, hoạt động của bộ máy hành chính được duy trì ổn định với khối lượng công việc lớn. Trong năm 2025, cơ quan đã tiếp nhận 25.530 văn bản đến và ban hành 2.214 văn bản. Đồng thời, 4.624 hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp được giải quyết đúng hạn, không phát sinh hồ sơ quá hạn. Điều này cho thấy tính kỷ luật hành chính và năng lực xử lý công việc của đội ngũ cán bộ được đảm bảo (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026).

Nhìn chung, hiệu quả quản lý nhà nước tại xã Nam Hòa sau sáp nhập đã được nâng cao rõ rệt, tuy nhiên vẫn còn tồn tại áp lực về khối lượng công việc và yêu cầu nâng cao chất lượng xử lý hồ sơ.

b. Hiệu quả phục vụ người dân

Hiệu quả phục vụ người dân được thể hiện thông qua chất lượng cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực giáo dục, y tế và an sinh xã hội.

Trong lĩnh vực giáo dục, xã Nam Hòa hiện có 07 cơ sở giáo dục với 3.495 học sinh và 219 cán bộ, giáo viên. Việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới được thực hiện đồng bộ, 100% học sinh được học tiếng Anh theo chương trình 2018. Đồng thời, cơ sở vật chất được đầu tư với 100% lớp học được trang bị thiết bị công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026).

Trong lĩnh vực y tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân được đảm bảo với 2.584 lượt khám chữa bệnh trong năm 2025. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%, trong khi bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 120,08% kế hoạch. Công tác phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo an toàn thực phẩm được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026).

Công tác an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời với 1.091 đối tượng được hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán, tổng kinh phí 587 triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm xuống còn 6,4%, phản ánh hiệu quả của các chính sách giảm nghèo tại địa phương (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026).

Để đánh giá khách quan mức độ hài lòng của người dân, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát 100 phiếu đối với người dân và cán bộ địa phương.

Bảng 2: Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân do nhóm nghiên cứu thực hiện.

Nội dung	Rất hài lòng	Hài lòng	Không hài lòng
Thủ tục hành chính	40%	50%	10%
Thái độ cán bộ	50%	45%	5%
Thời gian xử lý	30%	55%	15%

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn người dân đánh giá tích cực về chất lượng phục vụ của chính quyền địa phương, tuy nhiên vẫn còn khoảng một số ít ý kiến chưa hài lòng, chủ yếu liên quan đến thời gian xử lý thủ tục và mức độ thuận tiện khi tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

Như vậy, hiệu quả phục vụ người dân đã có sự cải thiện rõ rệt sau sáp nhập, song vẫn cần tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ và giảm thiểu các bất cập trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

c. Hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính

Hiệu quả sử dụng nguồn lực tại xã Nam Hòa được thể hiện qua việc khai thác và phân bổ các nguồn lực kinh tế và tài chính.

Trong lĩnh vực nông – lâm nghiệp, diện tích trồng rừng mới đạt 188 ha, vượt 25,3% kế hoạch, trong khi sản lượng chè đạt 3.776 tấn, vượt 1,2% kế hoạch. Điều này cho thấy việc khai thác và sử dụng tài nguyên đất đai đạt hiệu quả tích cực.

Trong lĩnh vực tài chính – ngân sách, tổng thu ngân sách năm 2025 đạt 50.000 triệu đồng, vượt 32,8% kế hoạch, trong khi tổng chi đạt 99.409,9 triệu đồng, tương đương 81,07% kế hoạch (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026). Kết quả này cho thấy khả năng huy động nguồn lực tài chính được cải thiện, tuy nhiên tiến độ chi ngân sách, đặc biệt là chi đầu tư phát triển, vẫn còn chậm.

Trong lĩnh vực đầu tư công, tổng vốn đầu tư năm 2025 đạt 26.325,3 triệu đồng, với tỷ lệ giải ngân đạt 71,21%. Mặc dù phần lớn các công trình đã hoàn thành, tiến độ giải ngân chưa đạt yêu cầu, phản ánh những hạn chế trong tổ chức thực hiện (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026).

Nhìn chung, nguồn lực tại địa phương được sử dụng tương đối hiệu quả, song vẫn cần nâng cao hiệu quả phân bổ và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

d. Cải cách hành chính và chuyển đổi số

Cải cách hành chính và chuyển đổi số là điểm nổi bật trong hoạt động của chính quyền xã Nam Hòa sau sáp nhập.

Trong năm 2025, tổng số hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận là 3.600 hồ sơ, trong đó 3.496 hồ sơ được nộp trực tuyến, chiếm khoảng 97%. Số hồ sơ được giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn đạt 99,3%, đồng thời tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 99,2% và 100% kết quả được ký số (Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, 2026). Kết quả này cho thấy quá trình hiện đại hóa nền hành chính đã đạt được những tiến bộ rõ rệt. Tuy nhiên, trên thực tế, người dân vẫn cần sự hỗ trợ từ cán bộ khi thực hiện thủ tục trực tuyến, phản ánh hạn chế về năng lực tiếp cận công nghệ.

2.2.2. Những hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế trong vận hành chính quyền địa phương cấp xã

a. Hạn chế

Trong bối cảnh cải cách nền hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả, mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã) được xem là một bước chuyển đổi quan trọng. Việc cắt giảm cấp trung gian nhằm giảm tầng nấc quản lý, rút ngắn quy trình ra quyết định và nâng cao tính chủ động của chính quyền cơ sở. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, quá trình vận hành mô hình này trong thực tiễn đã bộc lộ nhiều hạn chế, đòi hỏi phải có các giải pháp điều chỉnh phù hợp.

Trước hết, quá trình tinh giản biên chế đã làm gia tăng đáng kể áp lực công việc đối với đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt ở cấp xã. Khi số lượng nhân sự giảm, mỗi cá nhân phải đảm nhiệm khối lượng công việc lớn hơn, thậm chí kiêm nhiệm nhiều vị trí khác nhau. Điều này dẫn đến tình trạng quá tải trong thực thi công vụ, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ giải quyết công việc. Đáng chú ý, nhiều cán bộ còn phải thực hiện các nhiệm vụ không phù hợp với chuyên môn được đào tạo, làm giảm tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính.

Thứ hai, việc chuyển giao nhiều nhiệm vụ và thủ tục hành chính từ cấp trung gian xuống cấp xã đã làm gia tăng khối lượng công việc tại cấp cơ sở. Trong khi đó, năng lực tổ chức, cơ sở vật chất và nguồn lực của cấp xã ở nhiều địa phương vẫn còn hạn chế, dẫn đến nguy cơ không đáp ứng kịp yêu cầu quản lý trong điều kiện mới.

Thứ ba, quá trình đẩy mạnh chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính tuy mang lại nhiều lợi ích về lâu dài, nhưng cũng đặt ra thách thức lớn về khả năng tiếp cận của người dân. Tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, điều kiện hạ tầng công nghệ và kỹ năng số còn hạn chế, khiến người dân gặp khó khăn trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Đặc biệt, nhóm người cao tuổi là đối tượng chịu tác động rõ nét. Do hạn chế về kỹ năng công nghệ, thói quen sử dụng phương thức truyền thống, cũng như các yếu tố về sức khỏe, họ thường gặp khó khăn khi tiếp cận các nền tảng số. Điều này làm gia tăng nguy cơ “loại trừ số”, ảnh hưởng đến tính công bằng trong tiếp cận dịch vụ công.

Thứ tư, việc loại bỏ cấp trung gian cũng làm giảm một tầng kiểm tra, giám sát trong hệ thống hành chính, từ đó có thể tạo ra khoảng trống trong kiểm soát quyền lực nếu không có cơ chế thay thế phù hợp. Đồng thời, chức năng điều phối phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi liên xã trước đây do cấp trung gian đảm nhiệm hiện chưa được thay thế hiệu quả, gây khó khăn trong liên kết và phối hợp giữa các địa phương.

b. Nguyên nhân

Những hạn chế trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp không chỉ xuất phát từ bản thân mô hình mà còn bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân mang tính hệ thống, bao gồm cả yếu tố thể chế, tổ chức và điều kiện thực tiễn.

Trước hết, quá trình triển khai cải cách diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, trong khi đây là một sự thay đổi lớn về cấu trúc tổ chức bộ máy. Việc chuyển đổi từ mô hình ba cấp sang hai cấp đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nhân sự, cơ chế vận hành và hệ thống pháp lý. Tuy nhiên, trong thực tế, nhiều địa phương chưa kịp thích ứng, dẫn đến tình trạng lúng túng trong phân công nhiệm vụ và tổ chức thực hiện.

Thứ hai, chất lượng và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu mới. Việc tinh giản biên chế trong khi chưa hoàn thiện cơ chế sắp xếp vị trí việc làm hợp lý đã dẫn đến tình trạng một số cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, thậm chí thực hiện công việc không đúng chuyên

môn. Điều này làm giảm hiệu quả thực thi công vụ và ảnh hưởng đến chất lượng quản lý nhà nước.

Thứ ba, cơ chế phân cấp, phân quyền chưa thực sự đồng bộ và rõ ràng. Trong một số trường hợp, việc chuyển giao nhiệm vụ từ cấp trên xuống cấp xã chưa đi kèm với việc phân bổ đầy đủ nguồn lực và hướng dẫn cụ thể, dẫn đến tình trạng “giao việc nhưng chưa giao quyền” hoặc “giao quyền nhưng thiếu điều kiện thực hiện”.

Thứ tư, hệ thống kiểm tra, giám sát chưa được thiết kế lại một cách tương xứng với mô hình mới. Khi cấp trung gian bị loại bỏ, cơ chế kiểm soát quyền lực cần được tái cấu trúc, nhưng trong thực tế, việc này chưa được thực hiện đầy đủ, dẫn đến khoảng trống trong quản lý và giám sát.

Thứ năm, hạ tầng công nghệ và mức độ sẵn sàng cho chuyển đổi số còn hạn chế, đặc biệt ở các khu vực vùng sâu, vùng xa. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai dịch vụ công trực tuyến mà còn làm gia tăng khoảng cách số giữa các nhóm dân cư.

Ngoài ra, nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận người dân còn thấp, đặc biệt là người cao tuổi. Điều này khiến cho việc tiếp cận các dịch vụ hành chính số gặp nhiều khó khăn, làm giảm hiệu quả thực chất của quá trình cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số.

2.3. Giải pháp hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền cấp xã

2.3.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức chính quyền cấp xã

Trước hết, việc hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức chính quyền cấp xã được xác định là một trong những giải pháp có tính nền tảng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân, đồng thời thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, đường lối của Đảng về xây dựng bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiện đại. Trong bối cảnh hiện nay, yêu cầu này càng trở nên cấp thiết khi Quốc hội đã sửa đổi Hiếp pháp, ban hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (số 72/2025/QH15), các Luật chuyên ngành cùng các Nghị định, thông tư, hướng dẫn để thay thế các quy định trước đây, qua đó tạo hành lang pháp lý mới cho tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp xã. Các quy định không chỉ làm rõ cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã, mà còn nhấn mạnh các nguyên tắc như tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Trên cơ sở đó, mô hình tổ chức chính quyền địa phương được xác lập theo hướng hai cấp chính quyền gồm cấp tỉnh và cấp xã, trong đó Hội đồng nhân dân cấp xã giữ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, còn Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan hành chính nhà nước thực hiện chức năng tổ chức thi hành các quyết định của Hội đồng nhân dân và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định¹. Quy định này góp phần khắc phục tình trạng chồng chéo về thẩm quyền, giảm thiểu các tầng nấc trung gian, đồng thời nâng cao trách nhiệm của từng chủ thể trong bộ máy chính quyền. Bên cạnh đó, Luật cũng đặt ra yêu cầu tổ chức lại các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã theo hướng tinh gọn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn.

2.3.2. Tinh gọn và nâng cao hiệu quả bộ máy hành chính

Tinh gọn và nâng cao hiệu quả bộ máy hành chính là một trong những giải pháp trọng yếu để cải thiện năng lực quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã, giảm thiểu lãng phí nguồn lực và tăng cường hiệu lực của các cơ quan nhà nước cơ sở. “Việc sáp nhập cơ học các đơn vị hành chính quy mô nhỏ thành quy mô lớn hơn mới chỉ là bước đầu. Thách thức thực sự nằm ở giai đoạn “hậu sáp nhập”, khi bộ máy hành chính phải đổi mới với áp lực quản lý dân số đông hơn, diện tích rộng hơn trong khi số lượng công chức phải tinh giản theo lộ trình. Nếu không đổi mới phương thức làm việc, hiệu quả quản trị địa phương có nguy cơ bị kéo lùi” (Vũ Công Giao, Nguyễn Minh Phương, 2020). Theo các quan điểm của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính, việc tinh gọn bộ máy không chỉ đơn thuần giảm biên chế mà còn phải kết hợp với sắp xếp cơ cấu tổ chức hợp lý, nâng cao chất lượng công chức, bảo đảm nguyên tắc hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

cấp xã phải hoạt động theo mô hình tinh gọn, đảm bảo mỗi cơ quan, phòng, ban, tổ chức sự nghiệp đều có chức năng rõ ràng, tránh chồng chéo nhiệm vụ. Trong đó, các phòng, ban chức năng được sắp xếp theo hướng hợp nhất, giảm số lượng cấp trưởng, phó không cần thiết, đồng thời giao trách nhiệm cụ thể cho từng vị trí công tác. Việc này vừa giảm chi phí, vừa nâng cao hiệu quả quản lý, tránh tình trạng trì trệ trong công tác hành chính và giải quyết công việc của địa phương.

2.3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là một trong những giải pháp trọng yếu nhằm đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả của chính quyền cơ sở, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý trong bối cảnh cải cách hành chính và chuyển đổi số. Đội ngũ này không chỉ là lực lượng thực hiện các nhiệm vụ quản lý, điều hành tại địa phương, mà còn là cầu nối trực tiếp giữa chính quyền và Nhân dân, có vai trò quyết định trong việc xây dựng niềm tin và nâng cao chất lượng phục vụ cộng đồng. Hiệu quả của chính quyền địa phương sau sáp nhập phụ thuộc hoàn toàn vào chất lượng và tâm thế của đội ngũ thực thi. Giải pháp then chốt là phải khẩn trương hoàn thiện danh mục vị trí việc làm mới, thực hiện đánh giá hiệu quả công việc minh bạch để sàng lọc, bố trí đúng người, đúng việc (Trần Văn Ngợi, 2021).

Cán bộ, công chức cấp xã phải đảm bảo các tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, trình độ học vấn, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe phù hợp với vị trí việc làm được giao. Chính quyền cấp xã cần chủ động đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, đặc biệt là cán bộ chủ chốt, để nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi nhiệm vụ. Việc này giúp hình thành đội ngũ cán bộ, công chức vừa “vững chính trị”, vừa “giỏi chuyên môn”, có khả năng thực thi hiệu quả các chính sách, pháp luật và dự án phát triển kinh tế – xã hội tại cơ sở. Để nâng cao chất lượng đội ngũ, cần triển khai đồng bộ các giải pháp như: xây dựng cơ chế tuyển chọn minh bạch, cạnh tranh, bảo đảm chọn đúng người, đúng việc; đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên theo tiêu chuẩn chức danh công việc, đồng thời kết hợp với đánh giá, kiểm tra hiệu quả công việc định kỳ. Ngoài ra, cần áp dụng các tiêu chí đánh giá theo năng lực thực tiễn và kết quả công việc thay vì chỉ dựa vào kinh nghiệm hay thâm niên, từ đó tạo động lực phát huy năng lực, sáng tạo và trách nhiệm của từng cán bộ.

2.3.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính

Cải cách hành chính là giải pháp nền tảng để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Trước hết, cần tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai quy trình, hồ sơ, thời gian giải quyết để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận. Việc này không chỉ rút ngắn thời gian, chi phí cho người dân, mà còn giúp chính quyền xã giảm thiểu các hành vi trì trệ, những nhiễu loạn trong thực thi công vụ.

Song song với việc tinh gọn thủ tục, chính quyền cấp xã cần xây dựng cơ chế đánh giá và kiểm soát hiệu quả công việc của cán bộ, công chức thông qua việc triển khai các hệ thống quản lý hồ sơ và theo dõi tiến độ giải quyết thủ tục. Đây là yếu tố quan trọng nhằm phát hiện sớm các tồn tại, khuyết điểm và điều chỉnh kịp thời các hoạt động quản lý hành chính. Đồng thời, xã cần mở rộng việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, giúp người dân có thể nộp hồ sơ, theo dõi và nhận kết quả từ xa, giảm bớt thủ tục giấy tờ và tăng cường tính minh bạch.

Một hướng đi quan trọng là gắn cải cách hành chính với chuyển đổi số và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, từ đó tạo ra một hệ thống hành chính điện tử đồng bộ, giúp xã Nam Hòa quản lý các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đất đai, giáo dục, y tế, môi trường hiệu quả và minh bạch.

2.3.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý

Chuyển đổi số không còn là giải pháp phụ trợ mà là yếu tố quyết định hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã. Việc số hóa toàn bộ dữ liệu dân cư, hồ sơ đất đai, quản lý ngân sách, giáo dục, y tế và các dịch vụ công là cần thiết để nâng cao hiệu lực điều hành. Xây dựng cổng thông tin điện tử xã, hệ thống dịch vụ công trực tuyến tích hợp sẽ giúp người dân thực hiện thủ tục nhanh chóng, đồng thời cung cấp dữ liệu kịp thời cho các cơ quan quản lý để ra quyết định chính xác. Ứng dụng công nghệ thông tin còn

giúp giám sát và đánh giá hiệu quả quản lý nguồn lực. Để nâng cao hiệu quả chính quyền địa phương diện tích lớn sau sáp nhập, không thể duy trì phương thức quản lý truyền thống. Cần phải lấy chuyển đổi số làm đòn bẩy – xây dựng hệ thống quản trị điện tử liên thông, tối ưu hóa các thủ tục hành chính trực tuyến để người dân ở các địa bàn xa trung tâm hành chính mới vẫn dễ dàng tiếp cận dịch vụ công, giảm thiểu chi phí đi lại (Nguyễn Thị Hồng Hải, 2024).

Việc theo dõi số liệu qua hệ thống số hóa giúp chính quyền xã đưa ra các biện pháp can thiệp kịp thời khi có biến động, giảm thất thoát tài nguyên và nâng cao năng suất kinh tế nông nghiệp. Ngoài ra, chuyển đổi số còn hỗ trợ thực hiện chính quyền điện tử, tạo môi trường quản lý minh bạch, dễ dàng giám sát, đồng thời nâng cao khả năng tiếp nhận và xử lý các đơn thư, khiếu nại của Nhân dân nhanh chóng và hiệu quả.

2.3.6. Tăng cường sự tham gia và giám sát của người dân

Hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã phụ thuộc trực tiếp vào mức độ tham gia của Nhân dân và sự giám sát xã hội. Việc này được thực hiện thông qua Quy chế dân chủ ở cơ sở, các buổi đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với dân cư cũng như các hoạt động tiếp xúc cử tri trước, trong và sau kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội đóng vai trò giám sát, phản biện xã hội, tổng hợp ý kiến Nhân dân về các quyết định của Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân xã. Đây là cơ chế vừa nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền, vừa tạo điều kiện phát huy quyền làm chủ của dân, đồng thời phát hiện và ngăn chặn sớm các hành vi tiêu cực, tham nhũng hoặc quản lý kém hiệu quả.

Từ góc độ khoa học pháp lý, việc nghiên cứu vấn đề tổ chức bộ máy và hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã sau sắp xếp, sáp nhập không chỉ có ý nghĩa trong việc bổ sung cơ sở lý luận cho lĩnh vực tổ chức chính quyền địa phương, mà còn có giá trị thực tiễn trong việc đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã trong giai đoạn hiện nay.

3. Kết luận

Từ góc độ khoa học pháp lý, việc nghiên cứu vấn đề tổ chức bộ máy và hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã sau sắp xếp, sáp nhập không chỉ có ý nghĩa trong việc bổ sung cơ sở lý luận cho lĩnh vực tổ chức chính quyền địa phương, mà còn có giá trị thực tiễn trong việc đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã trong giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

Nguyễn Đăng Thành (2023). Hoàn thiện thể chế về chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Khoa học Tổ chức nhà nước*, (4).

Nguyễn Thị Hồng Hải (2024). Đổi mới phương thức vận hành của chính quyền cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại. *Tạp chí Quản lý Nhà nước*, (338).

Tạ Ngọc Tấn (2020). Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XVIII của Đảng. *Tạp chí Cộng sản*, (954).

Trần Văn Ngợi (2021). Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính. *Tạp chí Tổ chức Nhà nước*, (8).

Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa (2026). *Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.

Vũ Công Giao, Nguyễn Minh Phương (2020). Sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và những vấn đề đặt ra. *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, 18 (418).